TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 02 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuất Đăng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Kiều Đức Nhã;

+ Ông Bùi Đăng Lý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thủy Tiên- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/ 2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ **Trần Văn Đ**, sinh năm 1984 tại thôn T, xã P, huyện B, thành phố H; nơi cư trú: thôn T, xã P, huyện B, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Chu Thị V, sinh năm 1953; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986.

Tiền án: Theo bản án số 84/2006/HSST ngày 05/12/2006 của TAND huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Bản án 26/2010/HSST ngày 30/3/2010 của TAND huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 09 tháng tù về tội "Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bản án 26/2010/HSST ngày 11/02/2014 của TAND quận Long Biên, TP Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 22/2014/HSST. Ngày 12/5/2014, bị TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 28/2014/HSST. Tổng hợp với hình phạt 32 tháng án tù của Bản án số 22/2014/HSST ngày 11/02/2014 của TAND quận Long Biên, TP Hà Nội, buộc Đ phải chấp hành cả 02 bản án là 62 tháng án tù giam. Ngày 29/5/2018, đã chấp hành nộp xong các khoản

án phí, được miễn thi hành án đối với số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự 4 triệu đồng. Ngày 07/6/2018, chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Theo bản án số 32/HSST ngày 31/7/2002 của TAND huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây cũ xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 24 tháng. Ngày 06/9/2002, đã chấp hành xong các khoản án phí (đã được xóa án tích). Theo bản án số 01/2019/HSST ngày 24/01/2019 của TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 08/3/2019, đã chấp hành xong các khoản án phí. Ngày 25/11/2020, chấp hành xong án phạt tù(đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội.

2/ **Kiều Văn M**, sinh năm 1989 tại thôn Đ, xã Đ, huyện Q, Thành phố H; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Q, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; con ông Kiều Văn C (Đã chết) và bà Bùi Thị M, sinh năm 1967; Vợ: Không có; con: Có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Ngày 30/6/2015, bị TAND huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 33/2015/HSST. Ngày 15/5/2016, đã chấp hành xong các khoản án phí. Đến ngày 06/2/2021, chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: Ngày 20/4/2010, UBND huyện Quốc Oai - TP Hà Nội ra Quyết định số 1797/QĐ-UBND đưa đối tượng vào CSGD, thời hạn 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an TP Hà Nội.

2/ Người bị hại: Anh **Nguyễn Như B**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

+ Chị **Bùi Thị L**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Xóm D, xã Y, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

(Người có mặt: Các bị cáo, chị H, chị L; Người vắng mặt: Anh B)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/11/2022, Kiều Văn M, sinh năm1989 (Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, thành phố H) đi xe buýt đến chơi nhà vợ của Trần Văn Đ (Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện T, thành phố H). Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đ và M rủ nhau đi trộm xe mô tô để bán lấy tiền tiêu sài. Đ điều khiển xe mô

tô nhãn hiệu SALUT Wave màu đen-đỏ, BKS: 28S1-3865 chở M ngồi sau đi đến cổng UBND xã Yên Bình thuộc thôn 3, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, Hà Nội. Tại đây, thấy bên trong sân UBND xã dựng nhiều xe mô tô nhưng không thấy có người trông giữ, Đ nói M đứng ngoài cổng chờ còn Đ đi bộ vào sân. Phát hiện tại khu vực nhà để xe gần cổng có 1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh BKS: 28F7-4611 của anh Nguyễn Như B, sinh năm1968(Trú tại: Thôn 4, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) để bên ngoài, ổ khoá cũ. Đ lại gần dùng vam tự chế đã chuẩn bị từ trước, phá ổ khoá điện rồi quay đầu xe hướng ra cổng nổ máy phóng đi. M thấy Đ lấy trộm được xe BKS: 28F7-4611 phóng đi thì cũng nổ máy xe BKS: 28S1-3865 đi theo sau. Trên đường tẩu thoát, Đ đã vứt chiếc vam đi. Khi ra đến ngã tư Yên Bình thuộc địa phận Thôn 6, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất thì M bảo Đ mang xe về phòng trọ của M ở Thôn 1, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất. thành phố Hà Nội để cất giấu. Tại đây, Đ B M tháo bỏ BKS: 28F7-4611 để mang xe đi bán. M tháo bỏ BKS: 28F7-4611 của xe vừa trộm được nhưng chưa biết mang bán ở đâu nên cả hai ở lại phòng trọ của M.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, Đ từ phòng trọ của M đi xe mô tô BKS: 28S1-3865 về nhà vợ ở Thôn 1, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất thì nghe tin lực lượng Công an đang xác minh điều tra vụ trộm cắp xe mô tô trong trụ sở UBND xã Yên Bình. Nhận thức thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày Đ đã đến Công an xã Yên Bình đầu thú. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, M nghe tin Đ đã đến Công an xã Yên Bình đầu thú nên M cũng đến đầu thú, đồng thời giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28F7-4611 đã trộm cắp được.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn Đ và Kiều Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội.

* *Tang vật thu giữ:* 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28F7-4611, số khung: HHC09024Y358835, số máy: HC09E-3058693, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SALUT Wave màu đen - đỏ, BKS: 28S1-3865, số khung: 10BH6H009164, số máy: SA2B-H009164, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe số 0017375 mang tên Bùi Thị L, sinh năm 1986(Trú tại xóm Dục, xã Yên Bình, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình), đăng ký lần đầu ngày 21/12/2006, do Công an tỉnh Hòa Bình cấp. Chiếc xe trên do vợ Trần Văn Đ giao nộp; 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, kẻ carô màu đen - trắng, cỡ số 39; 01 (một) chiếc quần Jean dài màu xanh, cỡ số 32; 01 (một) đôi dày bằng vải màu xanh - trắng đã qua sử dụng. 01 (một) áo chống nắng dài tay, màu đen, có mũ; 01 (một) chiếc quần Jean dài, màu xanh, cỡ số 29; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen bằng vải, đã qua sử dụng; 01 đoạn video camera có thời lượng 05 phút 08 giây.

* *Tại Kết luận định giá số 82/KL-HĐĐG ngày 06/12/2022* của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Thất kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28F7-4611, số khung: HHC09024Y358835, số máy: HC09E-3058693, đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận và đề nghị: Hành vi của Trần Văn Đ, Kiều Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị:

+ Áp dụng: Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt Trần Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 01/12/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với Trần Văn Đ.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; BLHS để xử phạt Kiều Văn M từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 01/12/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với Kiều Văn M.

+ Về dân sự: Anh B, chị H, chị L không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

+ Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, kẻ carô màu đen - trắng, cỡ số 39; 01 (một) chiếc quần Jean dài màu xanh, cỡ số 32; 01 (một) đôi dày bằng vải màu xanh - trắng đã qua sử dụng. 01 (một) áo chống nắng dài tay, màu đen, có mũ; 01 (một) chiếc quần Jean dài, màu xanh, cỡ số 29; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen bằng vải, đã qua sử dụng là quần áo, trang phục mà bị can Đ và M mặc đi trộm cắp tài sản đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28F7-4611, số khung: HHC09024Y358835, số máy: HC09E-3058693, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SALUT Wave màu đen - đỏ, BKS: 28S1-3865, số khung: 10BH6H009164, số máy: SA2B-H009164, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe số 0017375 mang tên Bùi Thị L, sinh năm 1986(Trú tại xóm Dục, xã Yên Bình, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình) là tài sản chị H mua của chị L nhưng chưa đăng ký sang tên. Chị H không biết bị cáo sử dụng xe của mình để phạm tội.

Buộc các bị cáo chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trần Văn Đ, Kiều Văn M đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong ngày 30/11/2022 đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Như B có tổng giá trị 8.000.000đồng (Tám triệu đồng). Hành vi của các bị cáo thực hiiện đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

Trần Văn Đ thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian chưa xóa án đối với bản án xác định là tái phạm nên bị cáo phạm tội lần này được xác định là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung được quy định tại Điểm g, khoản 2 điều 173 BLHS. Kiều Văn M thực hiện hành vi thỏa mãn yếu tố định khung khoản 1 điều 173 BLHS.

Xét vai trò đồng phạm,tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo tham gia trong vụ án: Mặc dù các bị cáo không có tổ chức, phân công chuẩn bị, tham gia vụ án đồng phạm giản đơn nhưng khi lượng hình cũng cần phân hóa để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân để có hình phạt tương xứng với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Vai trò của Kiều Văn M là đầu vụ. Bị cáo là người khởi xướng và cũng tham gia tích cực.

Vai trò của Trần Văn Đ với vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

Trong vụ án này, Trần Văn Đ và Kiều Văn M đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS đó là "Tự nguyện bồi thường" và "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Sau khi vụ án xảy ra các bị cáo đều ra đầu thú nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Trần Văn Đ phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm nên được xác định là tình tiết định khung theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 BLHS. Vì vậy, Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tạiĐiều 52 BLHS.

Kiều Văn M phạm tội trong thời gian chưa xóa án nên phạm tội lần này là tái phạm. Vì vậy, M có một tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét về nhân thân cả 02 bị cáo đều có nhân thân rất xấu. Từ đó, khi lượng hình cần có mức hình phạt phù hợp với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo gây ra cho xã hội và áp dụng điều 38 BLHS để buộc các bị cáo có một thời gian chấp hành hình phạt tại trại giam mới có thể giúp các bị cáo cai tạo bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét thấy: Các bị cáo đều là những lao động tự do, kinh tế khó khăn. Vì vậy, thấy cần thiết miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiêu Honda Wave màu xanh, BKS: 28F7-4611, số khung: HHC09024Y358835, số máy: HC09E-3058693, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Như B nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe cho anh B là đúng pháp luật.

Anh B, chị H, chị L không có yêu cầu dân sự nên không đề cập trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

Xét thấy: Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, kẻ carô màu đen - trắng, cỡ số 39; 01 (một) chiếc quần Jean dài màu xanh, cỡ số 32; 01 (một) đôi dày bằng vải màu xanh - trắng đã qua sử dụng. 01 (một) áo chống nắng dài tay, màu đen, có mũ; 01 (một) chiếc quần Jean dài, màu xanh, cỡ số 29; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen bằng vải, đã qua sử dụng là quần áo, trang phục mà bị cáo Đ, M mặc đi trộm cắp tài sản đều không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SALUT Wave màu đen - đỏ, BKS: 28S1-3865, số khung: 10BH6H009164, số máy: SA2B-H009164, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe số 0017375 mang tên Bùi Thị L, sinh năm 1986(Trú tại: Xóm Dục, xã Yên Bình, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình) là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986(Trú tại: Xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) đã mua của chị Lệ nhưng chưa đăng ký sang tên. Khi Đ lấy xe, chị H không biết Đ sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xem xét xử lý chị H và cần trả lại chủ sở hữu tài sản trên.

Đối với 01 (một) đoạn video trích xuất từ camera an ninh chứa dữ liệu điện tử cần được lưu theo hồ sơ vụ án.

[3] Các tài liệu chứng cứ mà Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa đưa ra xác định Trần Văn Đ, Kiều Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng điều luật để xử phạt các bị cáo, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật.

[4] Quá trình phát hiện tội phạm, khởi tố, truy tố các cơ quan Công an, Viện kiểm sát đã tiến hành các hoạt động tố tụng đúng quy định, đúng trình tự theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố*: Trần Văn Đ, Kiều Văn M phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Trần Văn Đ 36(Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 01/12/2022. Miễn hình phạt bổ sung đối với Trần Văn Đ.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS để xử phạt Kiều Văn M 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 01/12/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với Kiều Văn M.

[2] *Về vật chứng:* Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, kẻ carô màu đen - trắng, cỡ số 39; 01 (một) chiếc quần Jean dài màu xanh, cỡ số 32; 01 (một) đôi dày bằng vải màu xanh - trắng đã qua sử dụng; 01 (một) áo chống nắng dài tay, màu đen, có mũ; 01 (một) chiếc quần Jean dài, màu xanh, cỡ số 29; 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen bằng vải, đã qua sử dụng là quần áo, trang phục mà bị cáo Đ, M mặc đi trộm cắp tài sản đều không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại chị Nguyễn Thị H 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SALUT Wave màu đen- đỏ, BKS: 28S1-3865, số khung: 10BH6H009164, số máy: SA2B-H009164, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy đăng ký xe số 0017375 mang tên Bùi Thị L, sinh năm 1986(Trú tại: Xóm Dục, xã Yên Bình, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình) số khung: 10BH6H009164, số máy: SA2B-H009164.

(Như biên bản giao nhận tài sản, tang vật số: 36/THA/2023 ngày 27/02/2023 giữa Công an huyện Thạch Thất với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất).

[3] **Về án phí:** Áp dụng điều 136 BLTTHS.

Buộc các bị cáo Đ, M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, chị H, chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục T.H.A huyện Thạch Thất;
- UBND xã Phong Vân, huyện Ba Vì, tp Hà Nội;
- UBND xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, tp Hà Nội;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Khuất Đăng Cường